

DẢI ĐÔ THỊ MEGALOPOLIS QUA CÁCH TIẾP CẬN ĐỊA CHÍNH TRỊ CỦA JEAN GOTTMANN^(*)

TÔN NỮ QUỲNH TRẦN*

Megalopolis - dải 12 đô thị nằm ở bờ biển Đông Bắc Hoa Kỳ, từ Boston đến Washington D.C. là điển hình cho tính kết nối của một vùng, nổi bật là giao thông đường thủy với hầu hết các đô thị đều có cảng sông hoặc cảng biển thông thương thuận tiện với nhau, tiếp đó đường bộ nối nội vùng với bên ngoài. Với cách tiếp cận địa chính trị, J. Gottman đã xác định những vị trí cùng đặc điểm mang đến cho Megalopolis sự phồn thịnh và quyền lực. Đó là đặc tính la bàn của Megalopolis; là main street của Hoa Kỳ; là cửa ngõ hàng hải đại dương; là sự kết nối bằng đô thị hóa chiều rộng, là sự cộng sinh giữa đô thị và nông thôn; là tính quốc tế và cuối cùng là vị trí “bản lề” của Megalopolis.

Từ khóa: Megalopolis, liên kết vùng, địa chính trị

Nhận bài ngày: 31/8/2022; *đưa vào biên tập:* 05/9/2022; *phản biện:* 15/12/2022; *duyệt đăng:* 10/01/2023

1. DẪN NHẬP

Megalopolis còn được gọi Bost-Wash Corridor, là dải đô thị từ Boston đến Washington D.C. Với vị trí địa lý dọc theo bờ biển Đông Bắc của Hoa Kỳ, Megalopolis gồm các thành phố nằm sát biển hay trên bán đảo: 1) Boston, 2) Providence, 3) New London, 4) New Haven, 5) Stamford, 6) New-York City, 7) Newark, 8) Trenton, 9) Philadelphia, 10) Wilmington, 11) Baltimore, 12)

Washington D.C.

Dải đô thị này được gọi là Megalopolis do Jean Gottmann⁽¹⁾ đặt ra. Megalopolis gồm hai từ có gốc Hy Lạp là ‘mégas’ và ‘pólis’ gộp lại. ‘Mégas’ có nghĩa là lớn, là siêu, ‘pólis’ có nghĩa là thành phố, như vậy ‘Megalopolis’ là thành phố lớn. Đây là tên gọi mà Jean Gottmann dùng để chỉ dải đô thị kéo dài, dọc theo bờ biển Đông Bắc của Hoa Kỳ từ Boston cho đến Washington D.C. và từ bờ Đại Tây Dương đến chân núi Appalachia. J. Gottmann giải thích

* Trung tâm Nghiên cứu Đô thị và Phát triển.

Bản đồ 1. The Megalopolis



Nguồn: Birdsall và Florin, 1992.

cho tên gọi này trong công trình *Megalopolis: The Urbanized Northeastern Seaboard of the United States* (1961). Ông (1961: 4) viết: “Khoảng 2 nghìn năm trước khi những di dân người Châu Âu đổ bộ lên bờ sông James, vịnh Massachusetts và đảo Manhattan, thì một nhóm người cổ đại đã lên kế hoạch tạo ra được một thành phố – quốc gia tự quản (city - state) trên bán đảo Peloponnesus ở Hy Lạp và gọi nó là Megalopolis vì họ mơ ước về một tương lai tuyệt vời cho Megalopolis và hy vọng nó sẽ trở thành thành phố lớn nhất của Hy Lạp. Mơ ước của họ đã không được hiện thực hóa. Megalopolis của Peloponnesus vẫn còn thể hiện trên bản đồ hiện đại,

nhưng chỉ là một thành phố nhỏ nằm trên lưu vực của một con sông nhỏ. Qua nhiều thế kỷ, thuật ngữ Megalopolis vẫn được sử dụng, ngay cả trong từ điển *Webster* cũng có, với nghĩa là ‘một thành phố rất lớn’ (a very large city). Tuy nhiên, thuật ngữ này không nói lên được tính đặc biệt của cụm đô thị này, không thể hiện được ý nghĩa mới của một vùng địa lý gồm cụm đô thị duy nhất của vùng bờ biển Đông Bắc Hoa Kỳ. Ở đó,

trên bất cứ đâu trong thời của chúng ta thì giấc mơ của những người Hy Lạp cổ đại ngày ấy cũng trở thành sự thật”.

J. Gottmann (1961: 4) cho rằng: “Khu vực này thực sự có một “tính cách” của riêng mình, mà trong khoảng ba thế kỷ qua đã thay đổi và phát triển, liên tục tạo ra những vấn đề mới cho cư dân và gây ảnh hưởng sâu sắc đến tổ chức xã hội. Các xu hướng hiện đại trong sự phát triển của nó và mức độ đông đúc hiện tại là một kinh nghiệm điển hình đồng thời là một sự cảnh báo cho các khu vực có mức độ thị hóa thấp hơn ở Mỹ và cả ở nước ngoài. Nó cho thấy cần sửa đổi

sâu sắc nhiều khái niệm cũ trước đây, chẳng hạn như việc chấp nhận sự khác biệt giữa đô thị và nông thôn. Do đó, cần có những định nghĩa mới cho các thuật ngữ cũ và cần có thuật ngữ mới cho những gì được sáng tạo ra” và, “...vì vậy, cái tên được dùng để gọi nó cũng nên mới như một địa danh nhưng cũng cần cổ xưa như một biểu tượng của truyền thống lâu đời về khát vọng và nỗ lực của con người ẩn chứa mọi tình huống. Do đó, sự lựa chọn thuật ngữ Megalopolis, được sử dụng cho vùng này”.

2. KHÁI QUÁT VỀ CÁC ĐÔ THỊ THÀNH PHẦN CỦA MEGALOPOLIS

Thành phố Boston nằm trên bán đảo Shawmut, thuộc tiểu bang Massachusetts. Boston có tổng diện tích là 232km², trong đó, 125km² đất liền (Routard, 2023). Thành phố có cảng Boston nằm ngay trên vịnh Massachusetts, là một bến cảng quan trọng ngay thời kỳ đầu của thành phố. Cảng Boston là một bến cảng tự nhiên và của vịnh Massachusetts. Hầu như tất cả hàng hóa nhập khẩu đến khu vực Boston rộng lớn và bờ biển New England đều thông qua vùng biển của cảng Boston.

Thành phố Providence thuộc tiểu bang Rhode Island phía nam tiếp giáp Đại Tây Dương. Một phần đường biên hàng hải của Rhode Island trùng với New York. Cảng của Providence được gọi là Provport gồm hai từ ‘Providence’ và ‘port’ gộp lại. Provport là một cảng sâu, được thành lập vào

năm 1994 và được xem là một trong những cảng có vị trí chiến lược nhất của Mỹ, là nơi neo đậu một lượng lớn tàu thuyền chủ yếu là các công ty lớn có lịch sử lâu đời tại cảng. Providence còn có cảng nhỏ hơn, được gọi là Newport kề cận với bờ biển.

Thành phố New London, tiểu bang Connecticut cách Newport khoảng 85km, là một thành phố cảng biển. Cảng New London đã là động lực chính thúc đẩy cho nền kinh tế của khu vực. Nhiều ngành công nghiệp cũng phát triển do với việc tiếp cận được nguồn nước dồi dào ở đây. Một căn cứ tàu ngầm trên sông Thames đã được lực lượng phòng vệ bờ biển Hoa Kỳ xây dựng và Học viện Cảnh sát Biển cũng được lập tại Fort Trumbull.

Thành phố New Haven, thuộc tiểu bang Connecticut, có một cảng nước sâu New Haven lớn nhất và đa dạng nhất tiểu bang. Đây là một phần quan trọng trong nền kinh tế hàng hải của tiểu bang Connecticut, có bảy nhà ga do tư nhân điều hành. Kênh New Haven ngày càng được đào sâu và rộng hơn để có thể tiếp cận với nhiều khách hàng hơn. New Haven kết nối được với đường sắt, đường liên bang và đường ống dẫn dầu. Đường ống dẫn dầu Buckeye kết nối trực tiếp đến Sân bay Quốc tế Bradley, đến các xa lộ Liên tiểu bang 95 và 91, đến đường sắt qua Genessee và Wyoming khiến New Haven trở thành cửa ngõ đến Đông Bắc Hoa Kỳ, Canada, Trung Đại Tây Dương và xa hơn nữa.

Thành phố Stamford, cách New Haven khoảng 70km đường cao tốc, vẫn nằm trong tiểu bang Connecticut. Stamford là nơi đặt trụ sở của 9 công ty nằm trong danh sách Fortune 500⁽²⁾ năm 2019 cùng nhiều chi nhánh của các tập đoàn lớn.

Thành phố New York, tiểu bang New York, thường được viết tắt là NYC, để phân biệt với tiểu bang New York. NYC có diện tích 778,2km², là thành phố đông dân nhất Hoa Kỳ và cũng là nơi có mật độ dân số cao nhất. NYC có dân số ước tính 8,51 triệu người (PopulationU, 2023).

Cảng New York và New Jersey của NYC là bến cảng tự nhiên lớn nhất thế giới, cũng là cảng container nhộn nhịp nhất ở Bờ Đông Bắc Hoa Kỳ. Các điểm đến cuối của cảng nằm khắp vùng đô thị New York bao gồm cả Newark, New Jersey. Điều này giúp New York phát triển nổi bật trong vai trò một thành phố thương mại.

Thành phố Newark, tiểu bang New Jersey, cách New-York City khoảng 30km, cách quận Manhattan của New York 8km, là thành phố lớn nhất của tiểu bang New Jersey. Thành phố Newark trở thành cửa ngõ quan trọng vào vùng đô thị New York và Đông Bắc Hoa Kỳ.

Cảng Port Newark, bên bờ vịnh Newark là cảng container lớn nhất trên bờ biển phía Đông, có diện tích 263 mẫu Anh. Cảng xử lý hơn 1,49 triệu TEU⁽³⁾ hàng năm, với các hoạt động đường sắt trên bến rộng rãi và

có chương trình mở rộng thêm (PortNews, 2018).

Thành phố Trenton, tiểu bang New Jersey, cách Newark 85km đường cao tốc và cách New York 120km về phía tây nam. Trenton là một trong ba thành phố, nơi mà Tuyên ngôn độc lập của Hoa Kỳ chính thức được công bố vào năm 1776. Trenton nằm bên bờ Đông sông Delaware, là con sông chảy qua các thành phố Philadelphia, Wilmington trước khi đổ ra vịnh cùng tên để hòa vào Đại Tây Dương. Trenton có tổng diện tích 21,25km², bao gồm 19,63km² đất và 1,62km² vùng nước (7,62%) (Quizzclub, 2023). Tuyến đường cao tốc Hoa Kỳ 1 (US Hwy 1) chạy xuyên qua trung tâm thành phố Trenton, rồi vượt sông Delaware bằng cây cầu Trenton Morrisville Troll, nối Trenton với tiểu bang Philadelphia và các đô thị khác.

Thành phố Philadelphia, tiểu bang Pennsylvania, nằm bên bờ Tây của sông Delaware. Philadelphia còn được gọi tắt là Philly, là thành phố lớn thứ năm của Hoa Kỳ và là lớn nhất của Khối thịnh vượng chung Pennsylvania. Thành phố có diện tích 350km² đất và 19,6km² mặt nước. Philadelphia không những nằm bên cạnh dòng sông Delaware mà còn được một phụ lưu của sông này là sông Schuylkill chảy qua. Cảng của Philadelphia được thành lập trong thời kỳ thuộc địa và đã có một thời gian là cảng nhộn nhịp nhất của dải đô thị.

Thành phố Wilmington, tiểu bang Delaware, cũng nằm bên bờ Tây của sông Delaware, ở ngã ba sông Christina và sông Delaware, cách Philadelphia khoảng 53km về phía tây nam. Wilmington là thành phố lớn nhất ở tiểu bang Delaware, có tổng diện tích là 44km², trong đó 28km² là đất và 16km² là nước, chiếm 36,25% (Academic, 2023). Nhiều ngân hàng quốc gia và quốc tế như Bank of America, Capital One, Chase và Barclays có hoạt động tại thành phố, điển hình là hoạt động thẻ tín dụng.

Cảng Wilmington là một cảng nước sâu nằm ở hợp lưu sông Christina và sông Delaware cách Đại Tây Dương 105km. Bên phía sông Christina có 9 bến, trong đó 7 bến hàng hóa tổng hợp, 1 bến xăng dầu, 1 bến nổi. Bên bờ sông Delaware có 1 bến xe. Cảng được kết nối với các tuyến đường sắt và nằm gần Xa lộ liên tiểu bang 495.

Thành phố Baltimore tiểu bang Maryland cách Wilmington 110km, nằm ở đầu sông Patapsco, cách Vịnh Chesapeake 25km. Baltimore là thành phố lớn nhất tiểu bang Maryland và là trung tâm công nghiệp và văn hóa lớn của tiểu bang này. Cảng Baltimore là một cảng lớn, vận chuyển dọc theo lưu vực của ba nhánh sông Patapsco ở Baltimore, Maryland trên bờ phía trên phía tây bắc của Vịnh Chesapeake. Cảng có nhiều bến cảng chiến lược như: Fells Point, Seagirt Terminal, Baltimore Cruise Port, Locust Point Marine Terminals, Dundalk Marine Terminal...


Washington D.C. có tên chính thức là Đặc khu Columbia (District of Columbia), là thủ đô của Hoa Kỳ, được thành lập vào năm 1791.







Washington D.C. có một nền kinh tế thiên về thương mại và dịch vụ. Tổng sản phẩm nội địa của năm 2018 là 141 tỷ USD. Nhiều tổ chức, các hãng luật, những cơ sở làm việc theo hợp đồng độc lập, các tổ chức phi lợi nhuận, các nhóm trao đổi công nghiệp, các hội đoàn nghiệp vụ có trụ sở bên trong hoặc gần Washington D.C. để được gần thủ đô.

Washington D.C. có vai trò quan trọng trong đời sống, chính trị văn hóa của Hoa Kỳ, là nơi đặt trụ sở của chính phủ liên bang như Điện Capitol (tòa Quốc hội Hoa Kỳ), Nhà Trắng là nơi ở chính thức và là nơi làm việc chính của Tổng thống, Bộ An ninh nội địa Hoa Kỳ và một số tổ chức quốc tế (Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ, Liên đoàn nhà báo quốc tế...).

Với hệ thống các cảng đủ loại, các đô thị thành phần trong dải dễ dàng kết nối với nhau qua đường thủy, những cuộc trao đổi thương mại được tiến hành, cung cấp cho nhau hàng hóa là thế mạnh của bên này đến những nơi thiếu.

Ngoài ra, từ đầu dải Megalopolis (Boston) đến cuối (Washington D.C.) được nối với nhau bằng nhiều đường cao tốc. Hai con đường quan trọng nhất là Xa lộ liên tiểu bang 95 (viết tắt là I-95), và Đường cao tốc US Hwy 1 (Đường số 1 Hoa Kỳ).

Xa lộ liên tiểu bang 1-95 () có chiều dài 3.071km, chạy dọc theo bờ biển phía Đông, là đường liên bang Nam - Bắc (Interstate-guide, 2022), dài nhất, đi qua 15 tiểu bang, băng qua sông Potomac, liên kết tất cả các đô thị của Megalopolis.

Cao tốc US Hwy 1 () trên tổng thể dài 3.846km (Northern Door Inn, 2023), chạy gần như song song với Xa lộ liên tiểu bang I-95 nhưng chệch về phía Tây và có những đoạn nối với Xa lộ liên tiểu bang I-95. US Hwy 1 cũng nối các thành phố trong Megalopolis với nhau, có những đoạn US 1 chạy xuyên qua thành phố như ở Boston, Trenton... Ngoài ra, các thành phố trong Megalopolis còn có những con đường liên kết khác như đường cao tốc liên bang I-695 () gần Baltimore, đường US 30 () ở Philadelphia, US 9 () ở Newark, I-91 () ở New Haven, US 6 () tại Providence, các Xa lộ liên tiểu bang 295, 395, 495, 595, 695, 795, 895... (Google Map).

Trong 12 thành phố kể trên, thành phố New York là đô thị toàn cầu, Washington D.C. là đô thị thế giới, là hai đô thị quyền lực vào bậc nhất thế giới. Thực tế, Megalopolis còn có các đô thị khác nối theo hàng ngang bằng hệ thống tàu ngầm điện là Chicago, Pittsburgh, Cleveland, Buffalo, Akron, Toledo, và Detroit nằm trong đất liền. Megalopolis có các mối quan hệ với các đô thị thành phần, với khu vực, với thế giới. Với dân số Megalopolis gần 44 triệu người, chiếm khoảng

17% dân số Hoa Kỳ nhưng chỉ chiếm 2% diện tích đất đai, tầm quan trọng của dải đô thị nằm ở chỗ nó là nơi tiêu thụ hàng hóa khổng lồ của Hoa Kỳ (Rosenberg, 2019).

3. MEGALOPOLIS QUA CÁCH TIẾP CẬN ĐỊA CHÍNH TRỊ CỦA JEAN GOTTMANN

Nhà địa lý J. Gottmann đã phân tích Megalopolis qua cách tiếp cận địa chính trị. Theo đó, ông đã phân tích những tác động của các yếu tố địa lý tự nhiên và địa lý nhân văn đối với vị thế chính trị, kinh tế của Megalopolis trên trường quốc tế. Từ đây Megalopolis tỏa sáng đặc biệt đối với Hoa Kỳ và đối với thế giới.

Trong phần giới thiệu công trình *Megalopolis: The Urbanized Northeastern Seaboard of the United States*, Gottmann (1961: 3): viết “Vùng biển Đông Bắc của Hoa Kỳ ngày nay là nơi có sự phát triển vượt bậc - một dải gần như liên tục của các khu vực đô thị và ngoại ô từ nam New Hampshire đến bắc Virginia và từ bờ Đại Tây Dương đến chân núi Appalachian. Quá trình đô thị hóa đã xuất phát từ xa xưa, đã tác động đều đặn, mang lại khu vực một lối sống và lối sử dụng đất độc đáo”. Ông cho rằng, không nơi nào trên đất nước Hoa Kỳ có một vùng có dân số cao lại trải dài như thế và không nơi nào có vai trò quan trọng như thế trong nước và cả trên thế giới. Ở đây đã phát triển một loại quyền lực tối cao, trong chính trị, kinh tế, và có thể cả trong các hoạt động văn hóa, mà trước đây

hiếm khi một khu vực có quy mô như thế lại đạt được.

3.1. Megalopolis – la bàn của quốc gia

Nhấn mạnh đến hoạt động mạnh mẽ về hàng hải của Megalopolis, Gottmann cho rằng Megalopolis như là la bàn của quốc gia: “Vùng đất duyên hải này được dựng theo bờ biển, vượt qua ranh giới của các bang, trải dài trên các cửa sông và vịnh rộng lớn, hàm chứa sự đa dạng trong khu vực. Sự đa dạng ấy, nếu không xét kỹ, ta có thể nghĩ rằng tại đây không có tính thống nhất, có thể cho rằng các hạt nhân đô thị chính ít liên kết với nhau. Sáu trong số các thành phố lớn Megalopolis sẽ là những đô thị riêng biệt theo đúng nghĩa nếu chúng nằm ở những nơi khác. Megalopolis thực sự thể hiện được câu nói của Aristoteles rằng các thành phố như Babylon⁽⁴⁾ là la bàn của một quốc gia chứ không phải chỉ đơn giản là một thành phố” (Gottmann, 1961: 7).

3.2. Megalopolis - Mainstreet⁽⁵⁾ và là giao lộ quốc gia

Megalopolis cung cấp cho Châu Mỹ những dịch vụ thiết yếu giống như vị trí của bất cứ một trung tâm thành phố đối với toàn thành phố. Đó là những dịch vụ truyền thông, ngân hàng, hội nghị chính trị. Vì nắm giữ nhiều hoạt động quan trọng, Megalopolis được Gottmann (1961: 7) gọi là Main Street của Hoa Kỳ.

Nhấn mạnh đến tầm quan trọng của Megalopolis, Gottmann (1961: 8) viết:

“Trong thời gian gần đây, Megalopolis đã tập trung trong nó nhiều chức năng của loại hình Main Street hơn bao giờ hết và dường như nó vẫn chưa chuẩn bị để từ bỏ bất kỳ chức năng nào trong số đó”. Ông đưa bằng chứng cho quyền lực của Megalopolis như tác động của Chính phủ Liên bang ở Washington D.C. lên các khía cạnh đời sống xã hội của đất nước; các hoạt động tài chính và quản lý đông đúc ở Manhattan; New York thống trị thị trường quốc gia về phương tiện truyền thông đại chúng và ảnh hưởng quan trọng của các trường đại học và trung tâm văn hóa của Megalopolis đối với tư duy và hoạch định chính sách của người Mỹ.

Dựa vào vị trí địa lý và quyền lực của vùng đất này, Gottmann xem Megalopolis là mặt tiền chính của quốc gia đối diện với toàn thế giới. Ông (1961: 8) đưa ra hình ảnh cho thấy Megalopolis là điểm đi và điểm đến của rất nhiều người: “Từ đây (Megalopolis) dân địa phương rời đi xa và đến đây là những người ngoại quốc. Đối với người di dân, đây luôn là nơi đổ bộ, là nơi cập bến”.

J. Gottmann (1961: 8) viết: “Cũng giống như một Main Street tồn tại và thịnh vượng nhờ các chức năng của toàn thành phố, chứ không phải vì bất kỳ lợi thế địa phương nào của nó, Megalopolis có mối quan hệ đến toàn nước Mỹ và các nguồn tài nguyên phong phú của quốc gia. Nhìn chung, Megalopolis không nhận được nhiều ưu đãi của thiên nhiên. Nó không có

những vùng đất màu mỡ, nếu có thì không phì nhiêu lắm, khí hậu không thuận lợi, chỉ có một ít khoáng sản. Như vậy, nó không thể so sánh được với nơi được thiên nhiên ưu đãi như Texas hay California, nhưng nó vượt trội với các cảng sâu, đã hình thành những đô thị quan trọng, và nó còn là những mối quan hệ liên kết giữa trung tâm giàu có của đất liền với thế giới. Kết quả là, trong lịch sử Megalopolis đã trở thành trung tâm năng động của những mối quan hệ quốc tế và đã duy trì và phát triển vai trò này cho đến ngày nay. Hiện nay, Megalopolis là giao lộ tích cực nhất trên thế giới, làm cho con người, ý tưởng và hàng hóa được lan rộng ra ngoài biên giới quốc gia, và chỉ vì là giao lộ, nó mới có thể đạt được vị thế vượt trội về kinh tế như hiện nay”.

3.3. Vị trí ven biển

Vị trí địa lý ven biển được J. Gottmann đặc biệt xem trọng khi phân tích về vị thế của Megalopolis. Ông (1961: 81) cho rằng: “Tài sản cơ bản nhất và là một trong những tài sản lâu dài nhất của Megalopolis là vị trí của nó trên bờ biển Đại Tây Dương và nằm trên vĩ độ trung bình. Được khởi lập bởi những người đi biển, Megalopolis luôn luôn phụ thuộc vào việc tiếp cận các hoạt động hàng hải. Nó cần đến hàng hải xuyên Đại Tây Dương để bảo đảm nguồn cung cấp, để tiếp thị sản phẩm của mình, nên cần duy trì sự tự do các tuyến đường biển, từ đó phát triển quan hệ văn hóa và hưởng lợi ích từ tri thức và kinh nghiệm của thế giới

văn minh ở bên ngoài. Không có sự thâm nhập vào biển và từ biển thì New England, New York hoặc Pennsylvania sẽ bị hạn chế về văn hóa lẫn kinh tế.

J. Gottmann (1961: 82) chỉ ra: “Một yếu tố quan trọng hơn là nhờ vị trí đối diện với Châu Âu qua Đại Tây Dương mà Megalopolis là nơi đến của những di dân và đó cũng là một thị trường có lợi nhuận. Ngoài ra con đường hàng hải này lại không xa lắm với các tuyến đường biển thông thường nối Tây Âu với Tây Ấn. Riêng Boston và New York còn có đường giao thương xa hơn với các bờ biển Châu Phi, Trung Quốc và Chi Lê. Do đó, vị trí bên bờ biển đã và vẫn là điều cần thiết chủ yếu vì nó được mở rộng với hàng hải đại dương. Nó đã là công cụ ngay từ những ngày đầu trong việc gắn kết các thị trấn khác nhau của vùng sông nước, vì di chuyển bằng đường thủy dọc bờ biển là một phương thức giao thông dễ dàng và rẻ tiền, đặc biệt đối với một khu vực tương đối khan hiếm nhân lực như ở đây. Cho đến ít nhất là những năm 1840, lưu lượng hành khách giữa thành phố New York và Washington D.C. hoặc giữa Boston và Philadelphia đã đi bằng đường thủy là đáng kể. Đối với các lô hàng cồng kềnh, việc vận chuyển theo đường bờ biển vẫn quan trọng”.

3.4. Kết nối qua đô thị hóa chiều rộng

Cho đến nay (1961) đô thị hóa ở Megalopolis vẫn tiếp tục phát triển, lan vào các vùng phụ cận, thâm nhập vào

nhau. “Theo cách đó, Megalopolis đang trở thành một phòng thí nghiệm khổng lồ mà ở đó người ta có thể quan sát được những hình mẫu đô thị phát triển cao, những vấn đề đô thị đặc thù đang triển khai trên một quy mô rất lớn” (Nguyễn Thanh Tuấn, 2010). Quá trình đô thị hóa cho thấy cấu trúc của Megalopolis là cấu trúc đa tâm, các đô thị trong vùng đều có vai trò nhất định trong phát triển vùng. Vùng ven của các đô thị chồng lấn lên nhau. J. Gottmann (1961: 6) nhận xét: “Mọi thành phố trong khu vực này đều trải ra xa và rộng bao quanh khu đô thị hạt nhân ban đầu của nó. Có nhiều địa bàn phát triển thành một nơi không đồng nhất với cảnh quan trộn lẫn giữa nông thôn và vùng ven đô, nó loang ra trên chiều rộng và gặp các địa bàn giống như nó, nhưng kết cấu thì lại khác nhau, là vùng ven của các đô thị khác. Sự gặp gỡ của các vùng ven này có thể được nhận biết trên con đường chính nối New York và Philadelphia. Tại đây, có nhiều cộng đồng thuộc vào nhiều quỹ đạo. Thật khó khăn để có thể cho rằng những cộng đồng này là vùng ven, hay vệ tinh của Philadelphia hay của New York, Newark, New Brunswick, hay Trenton. Trong khi đó, ba thành phố vừa nêu trên thì chính bản thân lại là vùng ven của New York. Thêm nữa, chính Trenton lại thuộc vào quỹ đạo của Philadelphia”.

Gottmann cho biết mật độ giao thông của Megalopolis như sau: “Quá trình phát triển của Megalopolis phụ thuộc

rất nhiều vào chất lượng giao thông. Trong những năm 1950, các vấn đề ách tắc giao thông vận tải được nêu ra tại địa phương và đã trở thành vấn đề nóng bỏng nhất trong những vấn đề do đô thị hóa gây ra. Megalopolis có mật độ dân cư đông đúc, cùng sự đa dạng các hoạt động kinh tế đã làm cho mật độ giao thông trở nên bất thường. Tất cả phương tiện giao thông đều được tận dụng kể các đường sắt, đường bộ hàng không và điện thoại. Đã có sự cạnh tranh giữa các hãng xe, hãng vận tải để cung cấp dịch vụ giao thông tốt hơn, nhưng vẫn không đáp ứng đầy đủ nhu cầu. Hiện tượng dân cư lan rộng ở ngoại ô đã tăng thêm mật độ di chuyển. Thu nhập tăng cũng làm tăng sự gia tăng thời gian giải trí, từ đó tăng mật độ di chuyển. Đó là ‘những chuyến đi và về giữa đô thị và biển, về miền núi, rừng cây’” (Gottmann, 1961: 632).

3.5. Kết nối bằng sự cộng sinh giữa đô thị và nông thôn

Khi phân tích về sự lan tỏa không gian đô thị, J. Gottmann đã phát hiện mối quan hệ cộng sinh phức tạp giữa đô thị và vùng nông thôn tại Megalopolis. Ông (1961: 217) cho rằng: “Tại Megalopolis vào những năm 1960, sự đan xen giữa đô thị và nông thôn rất phức tạp. Có một sự cộng sinh giữa hai xu hướng trái ngược nhau. Sự cộng sinh ấy thể hiện ở chỗ: người thành thị và các hoạt động mang tính nông thôn và đồng thời người nông thôn lại có tính cách đô thị. Có những nơi thuộc đô thị lại có cảnh

quan như vùng nông thôn đã từng có trước đây. Mô hình sử dụng đất đã thay đổi toàn bộ một cách nhanh chóng”.

Hoạt động kinh tế đan xen giữa khu vực nông thôn và đô thị cùng hiện tượng những khu đô thị mọc trong nông thôn được Gottmann gọi là sự cộng sinh giữa tính đô thị và tính nông thôn. Cả hai khu vực ấy liên kết chặt chẽ với nhau qua chuyển động giữa cung và cầu. Đó là sự hợp tác liên kết mà cả hai bên đều có lợi.

3.6. Kết nối bằng tình cảm địa phương và tính quốc tế

Bên trong Megalopolis có rất nhiều cộng đồng. Các thành viên trong cộng đồng gắn kết và phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế, văn hóa. Họ có khuynh hướng chống lại sự đa dạng và sự thâm nhập của thế giới bên ngoài bằng cách tự phân chia thành các cộng đồng nhỏ, mỗi cộng đồng có thể khoan dung với cộng đồng lân cận với điều kiện là giữa các bên có khoảng cách với nhau. Tính tự quản ấy thể hiện dưới nhiều hình thái như các thị trấn tự quản ở New England; các đồn điền khép kín ở miền nam, mỗi giáo phái tuyên bố thành phố, quận hoặc thậm chí tiểu bang của mình.

Việc thích tự quản trong một cộng đồng của người Mỹ đã tăng theo từng cấp bậc của tổ chức cộng đồng. Từ quy mô nhỏ của những khu lân cận, người ta liên tiếp tăng lên cấp chính quyền địa phương của thị trấn, thành phố và quận, sau đó đến cấp chính quyền bang, và cuối cùng là cấp quốc

gia. Mỗi cấp này hoạt động bằng sự hợp tác trong các tầng lớp nhân dân và bằng sự phối hợp giữa các cấp. Cấu trúc liên tiểu bang và khá phức tạp này, có thể hoạt động thành công và chấp nhận sự đa dạng.

Tình cảm địa phương rất mạnh mẽ, muốn loại trừ bất kỳ kẻ xâm nhập nào, nhưng điều này không phù hợp với điều kiện sống tại đây, hiếm khi có một cộng đồng nào đó có thể sống cô lập, vì lợi ích trong xã hội được đan kết chặt chẽ vào quá trình phát triển, các nguồn doanh thu được đan xen với dòng chảy liên tục của nhiều người, của hàng hóa và các sự kiện. Chính vì vậy, bên cạnh tình cảm địa phương, người Hoa Kỳ lại phải trang bị cho bản thân tính quốc tế. J. Gottmann (1961: 722-723) viết: “Nền kinh tế của Megalopolis ngay từ đầu đã được hình thành dựa trên những chân trời rộng mở, những mối quan hệ gần gũi với những vùng đất xa xôi. Nền tảng mang tính quốc tế này đã được người Hoa Kỳ đánh giá cao; nó là một vốn quý giá trong việc lãnh đạo các vấn đề kinh tế của quốc gia và trong nhiều khía cạnh của quan hệ quốc tế. Tính quốc tế là dấu ấn trong các đường lối lãnh đạo của Megalopolis, thu hút những làn sóng nhập cư có nhiều nguồn gốc khác nhau”.

3.7. Kết nối với tư cách là “bản lề” kinh tế của Megalopolis

Vị trí tự nhiên của Megalopolis là một điều kiện thuận lợi làm cho nơi này phát triển thành trung tâm của các mối quan hệ mà Gottmann gọi là “bản lề”

kinh tế của nước Mỹ (Gottmann, 1961: 166). Khi nền kinh tế Mỹ phát triển, mỗi thành phố ven biển đều phát triển một mạng lưới các mối quan hệ thương mại trên lục địa và trên biển cả. Đứng ở vị trí tiếp xúc cả hai bờ, các cảng biển đóng vai trò là “bản lề” liên kết sự phát triển của cả hai nền kinh tế ấy. Dù kinh tế có mở hay đóng, thì các nỗ lực phát triển trong nội địa đều tùy thuộc vào chính sách của nơi “bản lề” này, nơi có dải đô thị Megalopolis. Các thành phố này đã có đủ vốn, kỹ năng và thẩm quyền để xây dựng các chính sách đó và thu lợi nhuận bằng cách áp dụng các chính sách ấy. “Bản lề” này được hình thành như thế nào và cách nó đảm nhận chức năng được Gottmann xem xét qua các giai đoạn phát triển của nó.

- Thuở ban đầu

J. Gottmann (1961: 103) cho rằng ban đầu Megalopolis là nơi tập trung những con người tràn đầy khát vọng và niềm tin vì họ đến đây để khai phá vùng đất mới: “Những người định cư đầu tiên đến bờ biển này để tìm ở đây một cuộc sống tốt hơn và tự do hơn để tổ chức các cộng đồng của họ theo ý họ muốn. Kinh doanh mà thành công thì chứng tỏ giá trị của niềm tin của họ và đó cũng là phước lành mà Chúa Trời ban tặng cho họ. Có nhiều chính phủ Châu Âu cũng như nhiều thương nhân tài trợ cho việc di dân, rồi sai họ đi đánh những vùng đất hoang sơ mới được khai phá, rồi chiếm đóng chúng dưới danh nghĩa Anh, Hà Lan, hoặc Thụy Điển. Đó là

những khu vực có vị trí chiến lược và lại giàu các hàng hóa mà các xứ ở Tây Bắc bị thiếu hụt”.

Theo J. Gottmann, hệ thống giao thương quốc tế của Megalopolis đã rất phát triển ngay từ thuở ban đầu. Ông viết: “Thị trường Châu Âu có nhu cầu nhiều về hàng hóa mà Bắc Mỹ có thể cung cấp được như da, lông thú của nhiều động vật ở Bắc Mỹ. Mặt hàng này được đánh giá rất cao tại Châu Âu... Lâm phẩm ở đây đáp ứng cho nhu cầu ngành đóng thuyền như gỗ, các loại dầu như dầu thông, cô lô phan, dầu rái, trong khi rừng ở Châu Âu đã cạn kiệt. Virginia sớm phát triển nghề trồng và chữa bệnh thuốc lá, thị trường mở rộng nhanh chóng. Pennsylvania và New York cung cấp ngũ cốc và bột mì, đặc biệt là nhu cầu ở Tây Ấn. Ở New England thì phát triển nghề đánh bắt cá voi trên quy mô lớn, xuất khẩu của cá muối (đặc biệt là cá tuyết) và dầu cá voi” (Gottmann, 1961: 104).

Việc định cư tại vùng đất mới được lớp quý tộc ở Châu Âu khuyến khích, nhiều nhân vật nhận được sự tài trợ của các vương quyền đã đến và tổ chức khai phá vùng đất này. Họ trở thành các chủ sở hữu có quyền lực và giàu có, tên tuổi của họ tồn tại trong các địa danh trên khắp Megalopolis như William Penn (1644- 1718), con của một Đô đốc hải quân Anh, là người đã xây dựng Pennsylvania thành nơi an toàn cho người theo đạo Quaker. Khố thịnh vượng chung Pennsylvania gắn liền với tên tuổi của

ông. Năm 1766, Maryland tuyên bố độc lập đối với nước Anh. Đô thị ở đây mang tên Baltimore. Hà Lan cũng thực hiện chính sách này và điển hình là gia đình Van Rensselaer di cư từ Hà Lan đến và thành công trong việc xây dựng khu vực rộng lớn dọc theo sông Hudson mà ngày nay là Albany, New York.

Trên vùng đất mới, các thị trấn phát triển nhanh chóng và khá thịnh vượng. Trong vòng một hoặc hai thế hệ kể từ ngày thành lập, Boston, New York và Philadelphia đã phát triển thành những đô thị lớn.

Một nền kinh tế chú trọng thương mại hình thành tại dải đất này với một thị trường rộng lớn. Các doanh nghiệp thương mại và hàng hải lớn thực hiện những chuyến chở hàng (lông thú, gia vị, gỗ, lâm phẩm...) hoặc nhân lực (nhất là thợ thủ công) dọc theo bờ biển hoặc xuyên Đại Tây Dương.

- Thế kỷ 20 và quyền lực của Megalopolis

Ở vùng đất hoang sơ của thuở ban đầu, các thị trấn dần dần mọc lên, phát triển nhanh chóng và khá thịnh vượng. Trong vòng một hoặc hai thế hệ kể từ ngày thành lập, Boston, New York và Philadelphia đã phát triển thành những đô thị lớn. Đến năm 1900, sự tăng trưởng của nền kinh tế Mỹ đã mang lại sự phân cấp cho Megalopolis vì về số lượng dân số cao, vì giá trị của các nhà máy sản xuất và sức tiêu thụ ở đây. Ngay trước năm 1914, Chicago trở thành một đô thị mạnh, có khuynh hướng

thống trị toàn lục địa. Hai cuộc chiến tranh thế giới diễn ra, với vị trí là như là “bản lề” của đất nước, Megalopolis đã tham gia vào các vấn đề thế giới.

Vùng đô thị này đã phát huy một loại quyền tối cao, về kinh tế chính trị, và cả trong các hoạt động giáo dục, đào tạo, truyền thông, vận tải phản ánh vị thế “bản lề” của nó.

Về kinh tế, Megalopolis có nhiều hoạt động sản xuất và dịch vụ, với thị trường rộng lớn là dân số đông đảo chiếm 1/5 cả nước và với 2/5 số tiền gửi ngân hàng. Các ngành công nghiệp trước đây tập trung ở vùng bờ biển đông bắc đã được phép phân tán ra trong nước và thậm chí ra nước ngoài. Lợi ích của Megalopolis tăng lên cấp vốn và lập kế hoạch cho mạng lưới của mình. Ngân hàng Quốc tế và quản lý tín dụng là một ví dụ.

Về chính trị, theo J. Gottmann, Megalopolis là nơi tập trung các cơ quan chính phủ và các nhà máy xí nghiệp lớn. “Các cơ quan chính của chính phủ Liên bang, một nguồn cung cấp việc làm đã phát triển nhanh chóng, nhưng không phải tất cả cơ quan ấy đều nằm ở Quận Columbia, mà về cơ bản là ở Megalopolis. Trong khi các nhà máy đóng tàu và nhà máy sản xuất khác hoạt động có vẻ phân tán, các tàu ngầm hạt nhân lại được chế tạo tại Megalopolis, có trụ sở ở phía Nam New England, và các ngành công nghiệp điện tử tiên tiến hơn phần lớn nằm giữa New Hampshire và Virginia” (Gottmann, 1961: 164).

Về đào tạo, giáo dục, các cơ sở nằm ở Megalopolis có chất lượng nổi trội. Các trường đại học danh tiếng hội tụ tại đây như Đại học Harvard ở Boston, Massachusetts Institute of Technology (hay MIT) ở tiểu bang Massachusetts, Stanford University (Stanford), Yale University (New Haven), Princeton University (New Jersey), Brown University (Providence), Columbia University (New York) ... Tại những nơi này đã đào tạo nhiều nhân tài, nhiều chủ nhân của những giải thưởng danh giá như Nobel, Pulitzer, Oscar, nhiều chính khách, doanh nhân nổi tiếng...

Về truyền thông, vận tải: Mạng kết nối trong Megalopolis, được đo bằng mật độ giao thông ô tô và máy bay hoặc tần suất các cuộc gọi điện thoại, phát triển cao hơn bất kỳ khu vực nào khác trên đất nước.

4. KẾT LUẬN

Mười hai đô thị của Megalopolis được phân bố đều khắp trên vùng bờ biển đã quần tụ cách nhau không xa. Xa nhất là từ Wilmington đến Baltimore 110km, còn các thành phố khác thì cách nhau không quá 100km⁽⁶⁾. Sự quần tụ này tích hợp với các yếu tố địa lý mà Gottmann đã nêu ra như vị thế ven biển, vị thế bản lề, tính năng “la bàn” của vùng đất cùng với những con người có tính quốc tế cao đã tạo cho dải đô thị này sự phồn thịnh và quyền lực mà không phải vùng đô thị nào trên thế giới cũng dễ dàng có được. Trong công trình của mình Jean Gottmann (1961: 4) cũng nhận định Megalopolis là một vùng đặc biệt và “Vùng đặc biệt này là mới, nhưng nó là kết quả của các quá trình lâu đời, chẳng hạn như sự phát triển của các thành phố, sự phân công lao động trong một xã hội văn minh, sự phát triển của các nguồn lực thế giới”. □

CHÚ THÍCH

(⁰) Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Thủ Dầu Một trong đề tài mã số ĐT.20-051.

(¹) Jean Gottmann (1915-1994), nhà địa lý học người Pháp gốc Do Thái, từng học tại Đại Học Sorbonne, Pháp (1937-1941) làm việc tại Ecole des Hautes Études en Science Sociales ở Paris, tại Đại học Oxford (Anh). Ông xuất bản nhiều công trình như *La politique des Etats et leur géographie* (1952), *Virginia at mid-Century* (1955), *Les marchés des matières premières* (1957), *Etudes sur l'Etat d'Israel* (1958), *Megalopolis: The Urbanized Northeastern Seaboard of the United States* (1961), *La città invincibile* (1983), *Since Megalopolis* (1990), *Beyond Megalopolis* (1994).

(²) Danh sách Fortune là danh sách do tạp chí *Fortune* lập nên hàng năm, trong đó xếp hạng 500 công ty lớn nhất của Hoa Kỳ.

(³) Đơn vị này được dựa trên thể tích của một container tiêu chuẩn dài 20 feet (1 foot = 0,3048 m).

(⁴) Thành quốc ở vùng Lưỡng Hà, nơi những đô thị cổ đầu tiên xuất hiện. Babylon từng được ước tính là thành phố lớn nhất thế giới trong giai đoạn 1770-1670 trước Công nguyên.

⁽⁵⁾ Main Street là thuật ngữ biểu trưng, để chỉ con phố thương mại chính trong các thị trấn nơi có các cửa hàng và doanh nghiệp quan trọng nhất. Thuật ngữ này còn được dùng để chỉ chung cho các doanh nghiệp nhỏ độc lập của Mỹ.

⁽⁶⁾ Khoảng cách đường cao tốc giữa 12 thành phố ở Megalopolis (Căn cứ vào khoảng cách đo EarthMaps):

1. Boston - Providence: 90km; 2. Providence - New London: 85km; 3. New London - New Haven: 75km; 4. New Haven - Stamford: 70km; 5. Stamford - New York: 8km; 6. New York - Newark: 30km; 7. Newark - Trenton: 85km; 8. Trenton - Philadelphia: 55km; 9. Philadelphia - Wilmington: 53km; 10. Wilmington - Baltimore: 110km; 11. Baltimore - Washington D.C: 60km.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Academic. 2023. "Wilmington". <https://fr-academic.com/dic.nsf/frwiki/1736953>, truy cập ngày 05/01/2023.
2. Birdsall, S.S. và Florin, J. 1992. *Regional Landscapes of the United States and Canada*. <https://usa.usembassy.de/etexts/outgeogr/map3.htm>, truy cập ngày 13/01/2023.
3. Gottmann, Jean. 1961. *Megalopolis: The Urbanized Northeastern Seaboard of the United States*. New York: The Twentieth Century Fund.
4. Interstate-guide. 2023. "Interstate 95". <https://www.interstate-guide.com/i-095/>, truy cập ngày 05/01/2023.
5. Lương Tú Quyên. 2013. "Hà Nội - Hải Phòng: Khả năng phát triển thành một siêu đô thị dạng Megalopolis". <https://kienviet.net/2013/11/19/ha-noi-hai-phong-kha-nang-phat-trien-thanh-mot-sieu-do-thi-dang-megalopolis/>, truy cập ngày 15/8/2022.
6. Maryland. 2023. "Port of Baltimore". <https://msa.maryland.gov/msa/mdmanual/01glance/html/port.html>, truy cập ngày 06/01/2023.
7. Northern Door Inn. 2023. "US Route 1 – This is Where it all Begins". <https://northerndoorinn.com/us-route-1/>, truy cập ngày 06/01/2023.
8. Nguyễn Thanh Tuấn. 2010. "Chương 4: Khu siêu đô thị - Megalopolis – Địa lý Hoa Kỳ". <https://ktsnguyenthanhtuan.wordpress.com/2010/06/28/khu-sieu-do-thi%E1%BB%8B-megalopolis-usa/>, truy cập ngày 15/8/2022.
9. PopulationU. 2023. "New York City Population". <https://www.populationu.com/cities/new-york-city-population>, truy cập ngày 05/01/2023.
10. PortNews. 2018. "Port Newark Container Terminal LLC (PNCT) Achieves Successful Financing". <https://portnews.ru/news/251829/>, truy cập ngày 04/01/2023.
11. Quizzclub. 2023. "Quelle est la capitale de l'Etat du New Jersey aux Etats-Unis?". <https://fr.quizzclub.com/trivia/quelle-est-la-capitale-de-l-etat-du-new-jerseyaux-etats-unis/answer/2669247/>, truy cập ngày 05/01/2023.
12. Rosenberg, M. 2019. "America's Megalopolis". <https://www.thoughtco.com/megalopolis-urban-geography-1433590>, truy cập ngày 04/03/2022.
13. Routard. 2023. "Carte d'identité Boston". https://www.routard.com/guide/boston/1935/carte_d_identite.htm, truy cập ngày 05/01/2023.